

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ ĐÔNG THÁI NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 15 /KH-UBND

Đông Thái Ninh, ngày 25 tháng 8 năm 2025

KẾ HOẠCH
Công tác phòng, chống tham nhũng năm 2025

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng;

Căn cứ Nghị định 134/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 59/2019/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng 2018;

Căn cứ Nghị định 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

Căn cứ Công văn số 2221/TTCP-KHTH ngày 23/10/2024 của Thanh tra Chính phủ hướng dẫn xây dựng Kế hoạch thanh tra năm 2025;

Căn cứ Kế hoạch số 205/KH-UBND ngày 30/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2025;

Ủy ban nhân dân xã Đông Thái Ninh ban hành Kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng năm 2025, cụ thể như sau:

1. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nhằm tiếp tục thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Trưởng Ban chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; chỉ đạo của Tỉnh ủy, của Ban Chỉ đạo Phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh, của Ủy ban nhân dân tỉnh; nâng cao trách nhiệm của Thủ trưởng các phòng, ban, ngành, đơn vị trong việc chỉ đạo, điều hành và thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp về phòng, chống tham nhũng.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đủ phẩm chất đạo đức, có chất lượng, liêm chính, kỷ cương; xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ. Lành mạnh hoá các quan hệ xã hội thông qua việc thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng; khắc phục những hạn chế, yếu kém, từng bước ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, từ đó tạo sự chuyển biến tích cực cả về nhận thức và hành động của cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân trong phát hiện và đấu tranh chống tham nhũng; củng cố lòng tin của nhân dân, góp phần giữ vững ổn định tình hình chính trị - xã hội, nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn xã.

2. Yêu cầu

- Công tác phòng, chống tham nhũng phải được triển khai cụ thể, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng phòng ban, đơn vị; các giải pháp phòng ngừa, phát hiện và xử lý các hành vi tham nhũng, tiêu cực phải được thực hiện đồng bộ, hiệu quả, thiết thực.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực nhằm kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng theo đúng quy định của pháp luật và thu hồi tài sản tham nhũng về ngân sách Nhà nước.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo; xây dựng và ban hành văn bản về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

- Thủ trưởng các phòng, ban, ngành, đơn vị trên địa bàn xã có trách nhiệm chỉ đạo thực hiện nghiêm, đồng bộ các quy định pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực nhất là các văn bản mới ban hành; chú trọng công tác phòng, ngừa tham nhũng, tiêu cực; các phòng ban, đơn vị xây dựng kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, bám sát nội dung, yêu cầu tại Kế hoạch này, trong đó xác định rõ nội dung, nhiệm vụ, đề ra các giải pháp và thời gian thực hiện cụ thể.

- Hướng dẫn, đôn đốc, chỉ đạo thực hiện kiểm tra, nhất là các lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh tiêu cực; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật, các vụ việc có dấu hiệu tham nhũng và các hành vi bao che, dung túng, cản trở việc phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

2. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng

- Thủ trưởng các phòng, đơn vị tiếp tục tiếp tục quán triệt, chỉ đạo thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng, gắn với việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân; nhằm nâng cao hiểu biết pháp luật để có những hành động, việc làm cụ thể tạo chuyển biến thực sự trong lề lối làm việc đối với công tác phòng, chống tham nhũng.

Nội dung tuyên truyền tập trung vào đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng trọng tâm là: Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; Kết luận số 05-KL/TW ngày 03/6/2021 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW của Bộ Chính trị trong công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế; Quy định số 69-QĐ/TW ngày 6/7/2022 của Bộ Chính trị về kỷ luật đối với tổ chức đảng, đảng viên; Quy định 114-QĐ/TW ngày 11/7/2023 của Bộ Chính trị về

kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ; Quy định 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật; Quy định số 131-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán; Quy định 132-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án; Quy định 189-QĐ/TW ngày 8/10/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong quản lý, sử dụng tài chính; tuyên truyền các kết quả nổi bật về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; tuyên truyền mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng; giới thiệu, biểu dương gương người tốt, việc tốt, tập thể, cá nhân điển hình trong thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

- Về hình thức tuyên truyền: Thực hiện các hình thức tuyên truyền trên trang thông tin điện tử, hệ thống truyền thanh xã, in ấn, phát hành tài liệu, tổ chức hội nghị báo cáo viên, hội nghị của các cơ quan, đơn vị, lồng ghép trong các buổi sinh hoạt chi bộ, các cuộc họp cơ quan, đơn vị; các đơn vị căn cứ điều kiện, tình hình cụ thể để lựa chọn các hình thức tuyên truyền phù hợp; chú ý đổi mới, sáng tạo trong công tác tuyên truyền nhằm nâng cao tác dụng, hiệu quả công tác tuyên truyền.

3. Thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng

a) Thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động của các đơn vị

Các phòng ban, đơn vị thực hiện công khai, minh bạch theo quy định tại Mục 1, Chương II của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; về thời gian, thời điểm công khai, nội dung công khai, hình thức công khai thực hiện theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và các văn bản pháp luật khác có liên quan; ngoài hình thức công khai bắt buộc theo quy định của Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018, các phòng ban, đơn vị thực hiện công khai trên Cổng thông tin điện tử hoặc Trang thông tin điện tử của phòng ban, đơn vị. Xây dựng và tổ chức thực hiện nghiêm túc kế hoạch tự kiểm tra việc thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động của đơn vị để phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực; tổng hợp kết quả tự kiểm tra gửi về Thanh tra xã để tổng hợp, báo cáo.

b) Xây dựng và thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn

Các phòng, ban ngành, đơn vị sử dụng ngân sách Nhà nước thực hiện nghiêm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn; xây dựng, rà soát, sửa đổi, bổ sung quy chế chi tiêu nội bộ để áp dụng tại đơn vị, việc xây dựng phải đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ và đúng chế độ, định mức, tiêu chuẩn theo quy định, phục vụ hiệu quả hoạt động của đơn vị; xây dựng kế hoạch tự kiểm tra nội bộ về việc thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn; tổng hợp kết quả báo cáo cơ quan cấp trên và cơ quan chuyên môn theo quy định. Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày ban hành Quyết định tự kiểm tra nội bộ, ban hành Kết luận tự kiểm tra nội bộ phải gửi về Thanh tra xã để làm tài liệu chứng minh, phục vụ việc đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng hàng năm của Ủy ban nhân dân tỉnh theo Bộ chỉ số của Thanh tra Chính phủ.

c) Thực hiện quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp và chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức.

- Về thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn

- + Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị chỉ đạo cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý phải thực hiện nghiêm túc quy tắc ứng xử, bao gồm những việc phải làm hoặc không được làm phù hợp với quy định của pháp luật và đặc thù nghề nghiệp nhằm đảm bảo liêm chính, trách nhiệm, đạo đức công vụ; tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 21/CT-UBND ngày 04/10/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 86/KH-UBND ngày 30/8/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Văn hóa công vụ trên địa bàn tỉnh;

- + Tăng cường kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về công vụ, công chức, nhất là việc thực hiện quy tắc ứng xử, những việc cán bộ, công chức không được làm, trách nhiệm giải trình, việc thực thi công vụ; nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong việc tạm đình chỉ công tác cán bộ dưới quyền để kiểm điểm, xác minh, kết luận khi có dấu hiệu tham nhũng theo quy định pháp luật.

- Về tặng quà và nhận quà tặng

Cơ quan, đơn vị và người có chức vụ, quyền hạn không được sử dụng trái quy định tài sản, tài chính công làm quà tặng dưới mọi hình thức; không được trực tiếp hoặc gián tiếp nhận quà tặng dưới mọi hình thức của cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan đến công việc do mình hoặc cơ quan, đơn vị mình quản lý, giải quyết.

- Về kiểm soát xung đột lợi ích

Thủ trưởng các phòng ban, đơn vị chỉ đạo thực hiện các quy định của pháp luật về xung đột lợi ích; nhận diện các dấu hiệu có xung đột lợi ích theo quy định của Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Nghị định số 59/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ; thực hiện xử lý thông tin, phản ánh, kiến nghị về xung đột lợi ích; chỉ đạo các biện pháp xử lý về xung đột lợi ích; tổng hợp báo cáo kết quả giải quyết các trường hợp có xung đột lợi ích gửi về Thanh tra xã.

- Về chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức

Tiếp tục thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Nghị định số 59/2019/NĐ-CP của Chính phủ.

d) Về thực hiện kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

Thủ trưởng các phòng ban, cơ quan, đơn vị chỉ đạo thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ; Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản. Tiếp nhận, quản lý, bàn giao bản kê

khai về cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập; công khai bản kê khai theo quy định; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kê khai tài sản, thu nhập đối với người có nghĩa vụ kê khai; tổng hợp báo cáo kết quả kê khai theo quy định. Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc kê khai tài sản, thu nhập đối với người có nghĩa vụ kê khai; tổng hợp báo cáo kết quả theo quy định.

đ) Về thực hiện chế độ trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị khi đề xảy ra tham nhũng

Thủ trưởng các phòng ban, cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc chế độ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị khi đề xảy ra tham nhũng, tiêu cực theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP của Chính phủ; định kỳ các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm kiểm điểm, đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện trách nhiệm người đứng đầu trong việc phòng ngừa, phát hiện hành vi tham nhũng, tiêu cực, xử lý người có hành vi tham nhũng, tiêu cực và báo cáo kết quả xử lý trách nhiệm người đứng đầu thuộc thẩm quyền của cơ quan, đơn vị khi xảy ra vụ việc liên quan đến tham nhũng.

g) Về cải cách hành chính, đổi mới công nghệ quản lý và phương thức thanh toán

- Về cải cách hành chính

Tiếp tục thực hiện hiệu quả kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2022 - 2025; kế hoạch cải cách hàng năm của tỉnh và xã. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính trên các lĩnh vực quản lý nhà nước; rà soát, thống kê, bổ sung kịp thời những thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ theo quy định; công khai thủ tục hành chính; giải quyết kịp thời các công việc hành chính của người dân, doanh nghiệp; tổ chức kiểm soát các thủ tục hành chính theo quy định; tiến hành thanh tra, kiểm tra, chấn chỉnh kỷ cương, kỷ luật hành chính trong thực thi công vụ và giải quyết thủ tục hành chính; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước.

Các phòng ban, cơ quan, đơn vị chủ động thực hiện công tác rà soát, tổ chức sắp xếp lại, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã; tiếp tục ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước tại địa phương; áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn trong hoạt động của cơ quan hành chính theo quy định; chấp hành trình tự, thủ tục mua sắm theo đúng quy định hiện hành, đúng tiêu chuẩn, định mức và chế độ; nâng cao nhận thức về trách nhiệm của các cấp, các ngành, các tổ chức, cá nhân trực tiếp quản lý và sử dụng tài sản công; thực hiện cơ chế tự chủ tại các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập.

Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, hiệu quả phương án “5 tại chỗ”; tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị của Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm phục vụ hành chính công; thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 19/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh phòng, chống tiêu cực trong công tác quản lý công chức và thi đua khen thưởng nhằm góp phần phòng ngừa tham nhũng; tổ chức kiểm soát các thủ tục hành chính theo Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày

07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính tiến hành thanh tra, kiểm tra chấn chỉnh kỷ cương, kỷ luật hành chính trong thực thi công vụ và giải quyết thủ tục hành chính; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý.

- Về thực hiện phương thức thanh toán qua tài khoản

Các phòng ban, cơ quan, đơn vị tiếp tục thực hiện nghiêm túc các quy định thanh toán không dùng tiền mặt; trả lương qua tài khoản, sử dụng hồ sơ, hóa đơn điện tử trong thanh toán; Phòng Kinh tế xã thường xuyên theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị thực hiện trả lương cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động qua tài khoản theo quy định, triển khai các giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin.

h) Về tình hình tham nhũng vặt

Các phòng ban, cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

Các cơ quan chức năng đẩy mạnh việc phát hiện, xử lý tình trạng “tham nhũng vặt” ở đơn vị; tập trung ở các lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh tiêu cực, dư luận xã hội quan tâm để xử lý nghiêm và công khai nhằm tăng cường rắn đe, chấn chỉnh.

h) Về Công tác giám định tư pháp, công tác kê biên, thu hồi tài sản tham nhũng:

Các tổ chức, cá nhân làm công tác giám định, định giá tài sản kịp thời thực hiện các yêu cầu trung cầu của các cơ quan tiến hành tố tụng về giám định, định giá tài sản, cung cấp tài liệu phục vụ yêu cầu điều tra các vụ việc, vụ án.

i) Về thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài Nhà nước

Các doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài Nhà nước thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và các Luật khác có liên quan ban hành quy tắc đạo đức kinh doanh, quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp trong đơn vị; thực hiện quy tắc ứng xử, cơ chế kiểm soát nội bộ nhằm phòng ngừa, kiểm soát xung đột lợi ích, ngăn chặn hành vi tham nhũng; thực hiện tự kiểm tra để kịp thời phát hiện, xử lý và kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý hành vi tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức mình; có trách nhiệm phản ánh, tố cáo, báo cáo khi phát hiện hành vi tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài Nhà nước theo quy định; xử lý nghiêm túc trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng tại đơn vị.

4. Công tác phát hiện và xử lý hành vi tham nhũng

a) Công tác tự kiểm tra nội bộ

Thủ trưởng các phòng ban, cơ quan, đơn vị có trách nhiệm chỉ đạo xây dựng, triển khai thực hiện kế hoạch tự kiểm tra nội bộ trong đơn vị; theo dõi, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ của cán bộ, công chức, viên chức do mình quản lý nhằm ngăn ngừa và kịp thời phát hiện, xử lý hành vi

tham nhũng. Chỉ đạo việc tự kiểm tra về tài chính, kế toán theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Nghị định số 59/2019/NĐ-CP của Chính phủ.

b) Công tác thanh tra, kiểm tra gắn với đấu tranh phòng, chống tham nhũng

Thủ trưởng các phòng ban, đơn vị chỉ đạo tiến hành kiểm tra theo đúng kế hoạch đã được phê duyệt. Công tác kiểm tra cần chú trọng việc phát hiện, chấn chỉnh và xử lý kịp thời các vi phạm (nếu có); kiến nghị sửa đổi cơ chế, chính sách nhằm khắc phục những sơ hở, bất cập trong quản lý.

Tăng cường công tác xử lý sau thanh tra, kiểm tra; các kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý sau thanh tra, kiểm tra phải được chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, kịp thời theo quy định pháp luật.

c) Công tác giải quyết khiếu nại; tố cáo hành vi tham nhũng

Tổ chức thực hiện nghiêm túc các quy định Luật Tiếp công dân năm 2013, Luật Khiếu nại năm 2011, Luật Tố cáo năm 2018, các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, Quốc hội, đặc biệt là Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; thực hiện Quy định số 11-QĐi/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân.

d) Công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm về phòng, chống tham nhũng

Các cơ quan, đơn vị đẩy mạnh công tác kiểm tra, tự kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, xác định nội dung trọng tâm, tập trung vào những lĩnh vực nhạy cảm, phức tạp, dễ phát sinh tiêu cực nhằm kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, khắc phục những hạn chế, yếu kém trong triển khai thực hiện; xử lý hoặc kiến nghị xử lý theo thẩm quyền đối với tập thể, cá nhân có vi phạm. Các vụ việc liên quan đến tham nhũng phải được giải quyết kịp thời, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

đ) Công tác điều tra, truy tố, xét xử

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Kết luận số 05-KL/TW ngày 03/6/2021 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW của Bộ Chính trị trong công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế; Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng. Đẩy nhanh tiến độ điều tra, truy tố và đưa ra xét xử các vụ án về tham nhũng, kinh tế mới phát hiện, đảm bảo không để xảy ra oan sai, bỏ lọt tội phạm; đồng thời, tập trung giải quyết dứt điểm các vụ án tồn đọng nhằm củng cố lòng tin trong nhân dân và góp phần phòng ngừa tội phạm tham nhũng.

5. Phát huy vai trò làm chủ của nhân dân; phối hợp chặt chẽ với Ủy

ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức thành viên, các cơ quan báo chí trong việc thực thi Luật Phòng, chống tham nhũng

Thủ trưởng các phòng ban, đơn vị có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức thành viên trong việc tuyên truyền, giáo dục nhân dân và các thành viên tổ chức mình thực hiện quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng; xem xét kiến nghị của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức thành viên về các biện pháp nhằm phát hiện và phòng ngừa tham nhũng; xử lý kịp thời những kiến nghị của doanh nghiệp và người dân do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức thành viên yêu cầu; phối hợp và tạo điều kiện để Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan truyền thông tham gia giám sát việc thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng theo quy định của pháp luật.

- Tạo điều kiện để các cơ quan báo chí tích cực phát huy việc phát hiện tham nhũng; phối hợp, cung cấp thông tin, tài liệu cho cơ quan chức năng để phục vụ việc xem xét, xử lý vụ việc tham nhũng mà báo chí đã phát hiện.

- Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Quy định số 65-QĐ/TW ngày 03/02/2017 của Ban Bí thư về chỉ đạo, định hướng cung cấp thông tin tuyên truyền phòng, chống tham nhũng; kịp thời chỉ đạo, định hướng, cung cấp đầy đủ thông tin về quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng; kết quả công tác phòng, chống tham nhũng nhất là những thông tin được dư luận đặc biệt quan tâm.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các phòng, ban, ngành, các đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân xã

Căn cứ Kế hoạch này và tình hình thực tế, xây dựng Kế hoạch phòng, chống tham nhũng năm 2025, tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả tại cơ quan, đơn vị. Trong đó, phải đảm bảo các nội dung về tự kiểm tra nội bộ, tự kiểm tra việc công khai, minh bạch trong hoạt động của đơn vị, kiểm tra trách nhiệm thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng. Nội dung kế hoạch phải bám sát chỉ đạo của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã; đề ra các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, sát với điều kiện, tình hình thực tế của đơn vị, địa phương; Kế hoạch phòng, chống tham nhũng năm 2025 các đơn vị xây dựng gửi về Ủy ban nhân dân xã (qua Văn phòng HĐND-UBND) **trước ngày 15/08/2025**; thường xuyên kiểm tra, chấn chỉnh kịp thời, đảm bảo 100% các phòng, ban, đơn vị trực thuộc xây dựng và thực hiện kế hoạch phòng, chống tham nhũng. Theo dõi, đánh giá việc thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP của Chính phủ; thực hiện chế độ thông tin báo cáo định kỳ, đột xuất, chuyên đề về công tác phòng, chống tham nhũng theo quy định.

2. Văn phòng HĐND-UBND xã

- Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc xây dựng, triển khai thực hiện kế hoạch này; định kỳ tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân xã báo cáo kết quả công tác phòng, chống tham nhũng để báo cáo các cơ quan cấp trên theo quy định.

- Thực hiện tốt mối quan hệ phối hợp, trao đổi thông tin với các cơ quan: Công an xã về công tác điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng trên địa bàn xã, tổng hợp báo cáo theo quy định.

- Tăng cường kiểm tra trách nhiệm người đứng đầu các phòng, ban, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân xã trong việc chỉ đạo và thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân xã tổ chức đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng năm 2025 theo quy định.

- Chủ trì, tham mưu Ủy ban nhân dân xã xây dựng và thực hiện kế hoạch tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật trên địa bàn xã; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

- Phối hợp các ngành liên quan tiến hành rà soát văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng, kịp thời phát hiện những vướng mắc, bất cập để kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

3. Công an xã

- Kịp thời điều tra các vụ án tham nhũng được phát hiện; phối hợp cơ quan tố tụng sớm đưa ra truy tố, xét xử theo Kết luận số 05-KL/TW ngày 03/6/2021 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW của Bộ Chính trị trong công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ. Tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan tập trung xác minh, làm rõ, kịp thời áp dụng các biện pháp kê biên tài sản, phong tỏa tài khoản, thu hồi triệt để tài sản tham nhũng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử và thi hành án; khuyến khích người phạm tội tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả trong các vụ án tham nhũng, kinh tế.

4. Phòng Văn hoá - Xã hội

Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện công tác phòng chống tham nhũng tại các cơ sở giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý theo yêu cầu tại Chỉ thị số 10/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

Tham mưu UBND xã hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch cải cách hành chính trên địa bàn xã; việc thực hiện quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp, văn hóa giao tiếp trong khi thi hành công vụ của cán bộ công chức, viên chức; tăng cường hoạt động kiểm tra công vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ và quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp.

Xây dựng kế hoạch và tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức; báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

Theo dõi tình hình, kết quả xử lý trách nhiệm người đứng đầu các phòng ban, cơ quan, đơn vị khi để xảy ra vụ việc liên quan đến tham nhũng; tổng hợp báo cáo kết quả theo quy định.

Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện kê khai tài sản, thu nhập của người có

nghĩa vụ kê khai; tham mưu Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo công tác kê khai tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định. Tổng hợp báo cáo việc thực hiện theo quy định.

Thực hiện công khai Kế hoạch Công tác phòng chống tham nhũng năm 2025; các báo cáo định kỳ về công tác phòng, chống tham nhũng trên cổng thông tin điện tử của xã.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, xây dựng các chuyên trang, chuyên mục về công tác phòng, chống tham nhũng, đưa tin, bài về gương người tốt, việc tốt, những cá nhân tiêu biểu trong phòng, chống tham nhũng.

5. Phòng Kinh tế

Tham mưu Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tại các phòng ban, cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã; thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện công khai minh bạch trong quản lý tài chính ngân sách, tài sản nhà nước trên địa bàn xã; việc tặng quà, nhận quà và nộp lại quà tặng của cơ quan, tổ chức, đơn vị có sử dụng ngân sách Nhà nước; việc thực hiện các quy định về định mức, tiêu chuẩn,...; chủ trì, phối hợp với phòng Văn hóa - Xã hội thông tin công khai trên Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân xã về tài chính ngân sách, tài sản Nhà nước theo quy định của pháp luật.

6. Trung tâm hành chính công xã

Tham mưu Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo thực hiện tốt công tác kiểm soát thủ tục hành chính theo quy định.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức, đoàn thể chính trị - xã hội xã

Theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cung cấp kịp thời, đầy đủ thông tin, tình hình về phát hiện, xử lý, điều tra, truy tố, xét xử những vụ việc, vụ án tham nhũng; việc tuyên truyền giáo dục pháp luật, việc giám sát thi hành pháp luật về phòng, chống tham nhũng năm 2025 của các phòng ban, cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn xã.

Trên đây là Kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã Đông Thái Ninh; yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân xã triển khai thực hiện; trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, phản ánh kịp thời về Văn phòng HĐND-UBND xã để hướng dẫn hoặc tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân xã xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các phòng, ban, đơn vị liên quan;
- Lưu: VT, KT

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Quang Vinh